

Bản án số: 258/2020/HS-ST  
Ngày 18 tháng 6 năm 2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN - TỈNH THÁI NGUYÊN**  
***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thu Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Quang Thái

2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

*Thư ký phiên tòa:* Bà Phan Thị Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa:*  
Bà Phùng Thị Kim Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường, Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tiến hành xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 249/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 256/2020/QĐXXST- HS ngày 02 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

**Hà Văn Q**, sinh ngày 24/3/1997.

ĐKKH: Thôn VA, xã TA, huyện HC, tỉnh QT.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Văn hóa: lớp 6/12; Nghề nghiệp: không. Con ông Hà Văn A, sinh năm 1974; Con bà: Hà Thị H, sinh năm 1978. Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; chưa có vợ, con.

Tiền án: Tại bản án số 03/2018/HSST ngày 30/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện YH, tỉnh QT xử phạt 09 tháng tù giam về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/12/2018.

Tiền sự: Tại Quyết định số 155/QĐ-XPHC ngày 04/9/2019 của Công an huyện YH, tỉnh QT xử phạt 600.000 đồng về hành vi “Đánh nhau”; chấp hành xong ngày 09/9/2019.

Nhân thân: + Tại Quyết định số 19/QĐ-XPHC ngày 20/11/2013 Công an xã AT, huyện HC, tỉnh QT xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong ngày 18/01/2014.

+ Năm 2014, UBND xã AT, huyện HC, tỉnh QT ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”.

+ Tại Quyết định số 80/QĐ-XPHC ngày 23/5/2016 của Công an huyện HC, tỉnh TQ xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe người khác”; chấp hành xong ngày 30/5/2016.

+ Tại Quyết định xử phạt hành chính số 01741 ngày 30/4/2020 Công an thành phố TH xử phạt hành chính 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe người khác.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 11/3/2020 đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

**Bị hại:**

Vi Thị B (L), sinh ngày 27/10/2002 (có mặt).

**Người đại diện hợp pháp:**

Nguyễn Thị T, sinh năm 1985 (là mẹ bị hại, có mặt).

HKTT: thôn TX, xã NT, huyện XN, HT.

**Người làm chứng:**

Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1998 (vắng mặt).

HKTT: xóm TĐ, xã QT, X, Thái Nguyên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 8/2019, Hà Văn Q có quan hệ yêu đương với chị Vi Thị B, sinh năm 2002, HKTT:XTX, xã NT, huyện XN, tỉnh HT. Ngày 07/3/2020. Q thuê nhà trọ tại xóm TS, xã TQ, thành phố TH để cùng sống chung và tìm việc làm cho chị B. Khoảng 12 giờ ngày 09/3/2020, chị B thấy Q vẫn chưa tìm được việc cho mình nên muốn về nhà. Chị B đã gọi điện cho mẹ để là bà Nguyễn Thị T nói rằng sẽ về nhà. Sau đó, Q đi làm về, chị Bích nói với Q về dự định trên. Q không đồng ý nên đã cãi nhau với chị B. Trong lúc cãi nhau, Q dùng tay phải tát 01 cái vào mặt chị B và giật chiếc điện thoại chị B đang cầm trên tay, ném vào góc tường bên phải cạnh cửa phòng trọ khiến chiếc điện thoại bị vỡ làm đôi. Sau đó, Q đứng dậy đi ra ngoài cửa thì chị B nhảy lên ôm cổ Q, Q liền cúi người, quật ngã chị B khiến chị B ngã lộn về phía trước, đập đầu xuống mặt sân trước cửa phòng trọ ngất đi. Q cúi xuống nhặt chiếc điện thoại của chị B lên và dùng tay phải ném xuống sân khiến chiếc điện thoại của chị B bị vỡ ra thành 04 mảnh, hư hỏng hoàn toàn. Lúc này, Q đến gần xem chị B bị ngã thế nào thì phát hiện chị B bị ngất. Q đã bế chị B vào trong nhà và mua đồ ăn chăm sóc cho đến lúc chị B tỉnh lại. Đến khoảng 08 giờ ngày 10/3/2020, bà Nguyễn Thị T không liên lạc được với chị B nên đến Công an thành phố Thái Nguyên trình báo về việc chị B bị mất tích. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an thành phố Thái Nguyên đã phối hợp cùng Công an xã TQ, thành phố TH xác minh khu nhà Q và chị B đang thuê trọ thì xác định chị B bị thương tích ở vùng mặt, tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám bị vỡ thành 04 mảnh, hư hỏng hoàn toàn để ở trong túi đựng rác trước cửa phòng trọ và mời Q về trụ sở để làm việc.

Tại Kết luận giám định số 125/TgT ngày 11/3/2020 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Thái Nguyên kết luận: Tỷ lệ tổn thương của chị B do thương tích gây nên hiện tại là: 12%.

Tại Kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên về định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 43/HĐĐGTS ngày 14/3/2020 kết luận: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám, có số

IMEI 352046078398XXX, đã qua sử dụng, bị vỡ hỏng hoàn toàn có giá trị là 2.500.000đồng.

Vật chứng của vụ án:01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám, có sốIMEI: 352046078398XXX, đã qua sử dụng, bị hư hỏng hoàn toàn. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứngcủa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Phần dân sự: Chị B yêu cầu Q bồi thường số tiền bằng giá trị định giá chiếc điện thoại nêu trên. Hiện Q chưa bồi thường cho chị B.

Tại bản cáo trạng số 260/CT-VKSTPTN ngày 27/5/2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Hà Văn Q về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS.

Tại Cơ quan điều tra và trước phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Bị hại thừa nhận lời khai của bị cáo tại phiên tòa là đúng. Bị hại không yêu cầu khởi tố vụ án về hành vi gây thương tích của bị cáo; chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc điện thoại bị vỡ là 2.500.000đ.

Đại diện hợp pháp cho bị hại thừa nhận có sai sót trong việc quản lý con chưa thành niên. Bà không yêu cầu khởi tố bị cáo về hành vi Cố ý gây thương tích mà chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường trị giá chiếc điện thoại di động là 2.500.000đ.

Bị cáo nhất trí bồi thường chiếc điện thoại theo yêu cầu của gia đình bị hại.

Kết thúc thẩm vấn, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Văn Q phạm tội: “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS, xử phạt Hà Văn Q từ 12 tháng tù đến 15 tháng tù; Buộc bị cáo bồi thường theo yêu cầu của bị hại; xử lý vật chứng theo quy định và phải nộp án phí HSST và án phí DSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo không tranh luận, thừa nhận việc truy tố và xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ mức án. Người đại diện hợp pháp cho bị hại giữ nguyên yêu cầu bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về chứng cứ xác định hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, bị cáo xác

định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố là đúng người, đúng tội. Xét thấy lời nhận tội của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa là tự nguyện, khách quan, phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ, biên bản xác định hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 12 giờ ngày 09/3/2020, tại xóm TS, xã TQ, thành phố TH, Hà Văn Q đã có hành vi đập phá 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus trị giá 2.500.000đ của chị Vi Thị B. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Hủy hoại tài sản, tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TH truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ, hành vi: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xét xử bằng pháp luật hình sự và có một mức án phù hợp, buộc cách ly một thời gian để cải tạo giáo dục riêng, đồng thời răn đe phòng chống tội phạm chung.

Ngoài hành vi hủy hoại tài sản, bị cáo còn có hành vi xâm phạm sức khỏe, gây tổn hại cho chị Vi Thị B là 12%. Do bị hại không yêu cầu khởi tố bị cáo nên các cơ quan tiến hành tố tụng không xử lý hành vi này. Tuy nhiên cũng cần đánh giá hành vi này trong mối quan hệ chung về hậu quả mà bị cáo đã gây ra cho bị hại, qua đó cho thấy tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo có nhân thân xấu, đã có tiền án, tiền sự và nhiều lần bị xử lý hành chính nhưng không chịu hoàn lương mà tiếp tục phạm tội với tính chất mức độ ngày một nguy hiểm hơn. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; về tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, thành khẩn khai báo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Xét thấy nên giảm cho bị cáo một mức án để thấy rõ lượng khoan hồng của pháp luật, tích cực cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và xã hội.

Mức án mà vị đại diện Viện Kiểm sát đề nghị nêu trên là phù hợp.

Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, Hà Văn Q còn có hành vi dùng tay không, đánh và quật ngã chị B gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%, đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, ngày 11/3/2020 chị B đã viết đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi trên của Hà Văn Q. Ngày 30/4/2020, Công an thành phố TH ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức “Phạt tiền” với số tiền là 2.500.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác” đối với Q là có căn cứ.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường chiếc điện thoại di động trị giá 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng). Xét yêu cầu của gia đình bị hại là có căn cứ nên chấp nhận.

[5]. Về vật chứng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám, có sốIMEI: 352046078398XXX, đã qua sử dụng, bị hư hỏng hoàn toàn. Xét thấy chiếc điện thoại nêu trên đã bị hỏng toàn bộ, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6]. Bị cáo phải nộp án hình sự sơ thẩm. Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Tuyên bố:** Bị cáo Hà Văn Q phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

1. Áp dụng Khoản 1 Điều 178; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS xử phạt:

- Hà Văn Q 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2020.

Căn cứ Điều 329 BLTTHS: Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 589; Điều 357 và khoản 2 Điều 46 BLDS; Điều 47 BLHS buộc bị cáo bồi thường cho chị Vi Thị B trị giá chiếc điện thoại di động IPhon 6 Plus là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành án thì phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; Khoản 2 Điều 468 BLDS năm 2015, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 48 BLHS và Điều 106 BLTTHS

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 Plus màu xám, có IMEI: 352046078398XXX, đã qua sử dụng, bị hư hỏng hoàn toàn.

Tình trạng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 322 ngày 28/5/2020 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015; Luật Phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí DSST vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TPTH;
- Công an TPTH;
- TAND, VKSND tỉnh TN;
- Chi cục THADSTPTH;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND nơi BC cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thu Hà**



